

Số: /BQL-LĐ

Hải Phòng, ngày tháng năm 2024

V/v khảo sát trẻ từ 06 đến 36 tháng tuổi là con người lao động trong các doanh nghiệp tại KCN, KKT trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Kính gửi:

- Các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố;
- Các doanh nghiệp kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp.

Trong những năm qua, nhiều doanh nghiệp trong các KCN, KKT đã tuân thủ thực hiện đúng các quy định hiện hành của nhà nước, phối hợp tốt với Công đoàn Công ty quan tâm, chăm sóc, hỗ trợ người lao động, bảo đảm mối quan hệ hài hòa giữa chủ sử dụng lao động và người lao động bằng những hành động thiết thực thể hiện cam kết đã thỏa thuận tại Thỏa ước lao động tập thể gồm những điều khoản có lợi cho người lao động cao hơn Luật. Trên cơ sở đó cũng giúp cho doanh nghiệp giữ chân người lao động làm việc lâu dài tại doanh nghiệp mình.

Thực hiện quy định tại Khoản 4 Điều 136 Bộ luật Lao động; Khoản 3 Điều 81 và Điều 82 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định một số mức hỗ trợ thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Văn bản số 7681/UBND-VX ngày 04/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

Để có cơ sở đề xuất các chính sách hỗ trợ cho người lao động trong các Khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng tiến hành lập phiếu khảo sát số trẻ có độ tuổi từ 06 đến 36 tháng tuổi là con người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong KCN, KKT trên địa bàn thành phố và hướng dẫn nội dung kê khai như sau:

- Kê khai đầy đủ các trường thông tin theo ví dụ trong mẫu phiếu khảo sát từ cột thứ 2 đến cột 22.
- Font chữ định dạng: Times New Roman cỡ chữ 9
- Lưu ý:
 - Các cột số: 5, 6, 7, 8 thông tin chính xác về số người lao động VN, NN hiện có của doanh nghiệp tại thời điểm kê khai.

- Các cột số 9, 10, 11, 12, 13, 14 thông tin chính xác liên quan đến thống kê dân số.

- Cột số 15: Doanh nghiệp liệt kê theo từng dòng khi có nhiều khoản hỗ trợ cho trẻ, gửi trẻ và các chi phí cho con em người lao động đã được thỏa thuận cam kết tại Thỏa ước lao động tập thể hoặc các quy định của Công ty.

- Cột số 16: Số tiền doanh nghiệp hỗ trợ tương ứng với các khoản hỗ trợ tại cột số 15.

- Cột số 17: Số hiện vật doanh nghiệp hỗ trợ tương ứng với các khoản hỗ trợ tại cột số 15.

- Cột số 19, 20, 21: kê khai theo nội dung yêu cầu của trường thông tin.

- Cột số 22:

+ Hiện thị con chung của hai vợ chồng nếu cùng làm tại doanh nghiệp.

+ Kê khai tổng số tiền, hiện vật của cả 2 vợ chồng NLD doanh nghiệp hỗ trợ.

+ Phản ánh số tổng của các cột: 5, 6, 7, 8; trong đó bao nhiêu (?) NLD là vợ chồng, bao nhiêu NLD (?) không phải là vợ chồng.

+ Phản ánh số tổng con của NLD ở ngoại tỉnh (*không thường trú, tạm trú ở Hải Phòng*) và số tổng con NLD ở tại Hải Phòng (*thường trú, tạm trú tại Hải Phòng*).

Ban Quản lý gửi kèm mẫu Phiếu khảo sát, trên cơ sở số lao động hiện có, thống kê số con của toàn bộ người lao động tại doanh nghiệp và các hình thức hỗ trợ bằng tiền mặt, hiện vật cho con em người lao động mà doanh nghiệp đang thực hiện; doanh nghiệp tổng hợp vào Phiếu khảo sát bằng bản cứng, bản mềm trước ngày **30/8/2024 (thứ Sáu)** và gửi theo các địa chỉ:

+ Phòng Quản lý lao động - Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng (số 24 Cù Chính Lan - Minh Khai - Hồng Bàng - Hải Phòng):

+ Mail: quanlylaodong.heza@gmail.com

+ Zalo: Nchung 0964462466 (bà Chung - Phó Trưởng phòng)

Đề nghị các doanh nghiệp quan tâm, hoàn thiện phiếu khảo sát đảm bảo thời hạn nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Công đoàn KKT;
- Công TTĐT BQL;
- Lưu: VP, P.QLLĐ/BQL.

**KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Quang Minh

Tên doanh nghiệp:

BIỂU THỐNG KÊ KHẢO SÁT NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐANG LÀM VIỆC TẠI DOANH NGHIỆP CÓ CON NHỎ TỪ 6 ĐẾN 36 THÁNG TUỔI
Theo quy định tại Khoản 4 Điều 136 Bộ luật lao động; Khoản 3 Điều 81, Điều 82 Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020
và Khoản 8 Điều 105 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ

ST T	KCN	DOANH NGHIỆP		TỔNG SỐ LAO ĐỘNG HIỆN CÓ				NLĐ CÓ CON NHỎ TỪ 06 ĐẾN 36 THÁNG TUỔI						CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ GỬI TRẺ CỦA DOANH NGHIỆP			KH, PHƯƠNG ÁN HOẶC ĐANG THỰC HIỆN VIỆC XÂY NHÀ TRẺ, MẪU GIÁO			GHI CHÚ	
		FDI	DDI	Việt Nam		Nước ngoài		Số lượng trẻ từ 6 đến 12 tháng tuổi		Số lượng trẻ từ 13 đến 24 tháng tuổi		Số lượng trẻ từ 25 đến 36 tháng tuổi		Diễn giải cụ thể (Hỗ trợ chi phí gửi trẻ/tháng; các khoản hỗ trợ khác...)	Có		Không	Đã xây nhà trẻ, mẫu giáo (địa điểm)	Đang XD Kế hoạch, phương án		Không có KH, Phương án gì
				Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ		Bằng tiền mặt (VNĐ/ tháng)	Bằng hiện vật (sữa, bim.../ tháng)					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
VD	An Dương	FDI		120	40	2	0	20	12	31	36	6	19	- Chi phí gửi trẻ tại nhà trẻ	100,000 đ	01 thùng sữa/tháng)		Khu KTX của CT			- 12 NLĐ là vợ chồng - 148 NLĐ không phải là vợ chồng - 50 trẻ con NLĐ ở ngoại tỉnh (không thường trú, tạm trú tại HP) - 74 trẻ con NLĐ ở tại Hải Phòng (thường trú, tạm trú tại HP)
														- Chi phí hỗ trợ gửi trẻ cho con CB CNV trong Công ty dưới 72 tháng tuổi	100,000 đ						

NGƯỜI KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Chức vụ:

Số điện thoại:

LÃNH ĐẠO DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)